

NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH

**Về ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân
với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam xã Thăng An
khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN - ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
XÃ THĂNG AN**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật công đoàn, Luật thanh niên và Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Để tăng cường quan hệ phối hợp công tác nhằm thực hiện hiệu quả trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam xã Thăng An nhiệm kỳ 2021 – 2026 (kèm theo quy chế phối hợp).

Điều 2. Nghị quyết liên tịch này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Thường trực HĐND, các Ban chuyên môn của Hội đồng nhân dân xã; các Tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan,



đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THẮNG AN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Ngô Ngọc Hùng

**TM. ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ THẮNG AN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Trần Minh Dũng

Nơi nhận:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã;
- Ban TT MTTQ Việt nam xã;
- Các phòng, ngành có liên quan;
- Các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam xã;
- Lưu: Vp HĐND&UBND xã, Vp UBMTTQVN xã.



QUY CHẾ PHỐI HỢP
giữa Hội đồng nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
xã Thăng An nhiệm kỳ 2021-2026
(ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 29/8/2025
của HĐND xã Thăng An)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc phối hợp

Quan hệ phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã (Ủy ban MTTQ Việt Nam) với Hội đồng nhân dân xã (HĐND) dựa trên nguyên tắc phối hợp, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật công đoàn, Luật thanh niên và Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 2. Mục đích, hình thức và phương thức quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa HĐND xã với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nhằm tăng cường trách nhiệm, tích cực phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi bên thực hiện và hoàn thành tốt trách nhiệm, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.
2. Quan hệ phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam xã với HĐND xã được thực hiện theo Quy chế phối hợp công tác do hai cơ quan thống nhất ban hành.
3. Đối với những chương trình, cuộc vận động do Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của nhiều cơ quan, tổ chức, thì đề nghị HĐND xã xem xét ban hành chủ trương chung để triển khai thực hiện thống nhất trên toàn xã.

Chương II
NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

1. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì phối hợp với HĐND xã xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động nhằm đa dạng hóa hình thức tập hợp các tầng lớp

nhân dân; phát huy vai trò cá nhân tiêu biểu, người uy tín trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, tôn giáo trong xã và bà con người Thăng An đang sinh sống, làm ăn, công tác, lao động, học tập ở nước ngoài nhằm động viên mọi nguồn lực góp phần xây dựng và phát triển quê hương.

2. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với HĐND xã xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn xã thông qua các hoạt động sau đây:

a) Đề xuất, tham gia xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

b) Chủ trì, phối hợp, tham gia tổ chức các hoạt động liên quan đến quyền và trách nhiệm của tổ chức mình;

c) Tham gia đối thoại, hòa giải, xây dựng cộng đồng tự quản tại địa bàn khu dân cư;

d) Tham gia xây dựng và thực hiện chính sách an sinh xã hội của HĐND xã; đề xuất, tham gia thực hiện các chương trình, phong trào, cuộc vận động do Nhà nước và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phát động nhằm góp phần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

3. Trong hoạt động của mình, Thường trực HĐND xã, các Ban và đại biểu HĐND xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã vận động Nhân dân tích cực tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội và thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của địa phương mình.

Điều 4. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân

1. Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân địa phương để báo cáo tại các kỳ họp HĐND xã.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, kiến nghị của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân do các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã gửi đến để phản ánh, kiến nghị với HĐND xã.

3. Đại biểu HĐND xã có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của cử tri; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri theo quy định của pháp luật. Thường trực HĐND xã, HĐND xã có trách nhiệm tiếp thu, giải quyết hoặc đề nghị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cử tri và Nhân dân kiến nghị. Đồng thời trả lời bằng văn bản cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã biết.

Điều 5. Phối hợp thực hiện công tác bầu cử đại biểu HĐND xã

1. Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Luật Mặt trận tổ Quốc Việt Nam năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật công đoàn, Luật thanh niên và Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu HĐND xã theo đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định.

2. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm chủ trì phối hợp với tập thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để thống nhất dự kiến cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã theo quy định của pháp luật về bầu cử; điều chỉnh cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã sau hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã; cử đại diện tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử; tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu HĐND xã; tổ chức hội nghị tiếp xúc giữa người ứng cử đại biểu HĐND xã với cử tri để thực hiện quyền vận động bầu cử theo luật định; phối hợp tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện pháp luật về bầu cử, giám sát công tác bầu cử ở các cấp; phối hợp giải quyết vấn đề phân bổ và hướng dẫn sử dụng kinh phí bầu cử; tổ chức hội nghị tổng kết công tác bầu cử.

Điều 6. Phối hợp tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri và xem xét báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri

1. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm thông báo kế hoạch và nội dung tiếp xúc cử tri cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và Ban Công tác Mặt trận các thôn và đại biểu HĐND xã; chỉ đạo, theo dõi hoạt động tiếp xúc cử tri của các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã; tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri do đại biểu HĐND xã gửi đến để báo cáo tại các kỳ họp của HĐND xã.

Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã chủ động phối hợp với Ban công tác Mặt trận các thôn và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã để tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri theo kế hoạch.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm hướng dẫn Ban công tác Mặt trận các thôn phối hợp với Trưởng thôn, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã tại thôn mình để thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri; thông báo rộng rãi cho cử tri biết và trực tiếp chủ trì các hội nghị

tiếp xúc cử tri; Trong phạm vi trách nhiệm của mình, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tạo điều kiện thuận lợi để đại biểu HĐND xã thực hiện tốt trách nhiệm của đại biểu dân cử trước cử tri.

3. Tại kỳ họp thứ nhất của HĐND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trình HĐND xã báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trong cuộc bầu cử đại biểu HĐND xã.

Tại các kỳ họp HĐND xã sau kỳ họp thứ nhất, Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trình HĐND xã báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở các thôn; Thường trực HĐND xã báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri ở các thôn đã được gửi đến HĐND xã tại kỳ họp trước.

Trong trường hợp cần thiết, HĐND xã thảo luận và ra nghị quyết về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

4. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã chủ trì và phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức giám sát chặt chẽ việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân.

5. Thường trực HĐND xã phối hợp Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã giám sát trách nhiệm của đại biểu HĐND xã thực hiện chế độ tiếp xúc cử tri ít nhất mỗi năm một lần để báo cáo với cử tri về hoạt động của mình và của HĐND xã, trả lời những yêu cầu và kiến nghị của cử tri.

Điều 7. Về phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết của HĐND xã. Hướng dẫn Ban công tác Mặt trận các thôn phối hợp với Trưởng thôn các thôn tổ chức vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở, hương ước, quy ước ở khu dân cư; chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng; tham gia hoạt động hoà giải ở cơ sở.

2. Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã trình HĐND xã xem xét, quyết định phân bổ kinh phí để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác Mặt trận và các tầng lớp nhân dân; triển khai thực hiện cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát

đầu tư cộng đồng, kinh phí hòa giải ở cơ sở và kinh phí cứu trợ hằng năm theo Thông tư 174/2014/TT-BTC ngày 17/11/2014 của Bộ Tài chính.

3. Đại biểu HĐND xã có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, nghị quyết của HĐND xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp của HĐND xã.

Điều 8. Về phản ánh, kiến nghị và trả lời kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tập hợp, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phản ánh với HĐND xã. Thường trực HĐND xã và HĐND xã có trách nhiệm trả lời theo thẩm quyền những ý kiến, kiến nghị do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chuyển đến, đồng thời hai bên cùng phối hợp để thông tin và giải thích cho nhân dân hiểu rõ.

2. Khi nhận được kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phản ánh tại kỳ họp thì HĐND xã và các cơ quan liên quan có trách nhiệm trả lời trực tiếp tại kỳ họp. Trong trường hợp cần nghiên cứu thêm thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp hoặc trả lời tại kỳ họp tiếp theo. Ngoài ra, khi HĐND xã nhận được kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thì có trách nhiệm trả lời trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị. Nếu Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chưa thống nhất với việc trả lời thì các bên phối hợp thảo luận để thống nhất phương án giải quyết.

3. HĐND xã có trách nhiệm xem xét những kiến nghị, đề nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về việc sửa đổi, bổ sung nghị quyết của HĐND xã; bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết của HĐND xã nếu những kiến nghị, đề nghị đó có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

4. HĐND xã tiến hành bãi nhiệm đại biểu HĐND xã khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân và bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND xã bầu theo kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tập hợp, tổng hợp đầy đủ, kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm gửi đến HĐND xã trước kỳ họp.

Điều 9. Về phối hợp xây dựng chương trình giám sát, thực hiện hoạt động giám sát

1. Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 của năm trước, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gửi đề nghị, kiến nghị giám sát đến Thường trực HĐND xã để xây dựng chương trình giám sát năm của HĐND xã. Đề nghị, kiến nghị giám sát phải nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát.

2. Chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp cuối năm của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã gửi đến Thường trực HĐND xã đề nghị giám sát đưa vào chương trình giám sát của Thường trực HĐND. Đề nghị giám sát phải nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có quyền giám sát hoạt động của đại biểu HĐND xã, Thường trực HĐND xã và HĐND xã. Thông qua hoạt động giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kịp thời trao đổi, kiến nghị với Thường trực HĐND xã, HĐND xã giải quyết theo thẩm quyền những ý kiến, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có quyền đề nghị HĐND xã tiến hành giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND xã liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm cử đại diện tham gia Đoàn Giám sát do Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã tổ chức khi được mời.

5. Khi Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức các Đoàn Giám sát liên quan đến hoạt động của đại biểu HĐND xã theo quy định của pháp luật thì chủ trì phối hợp với Thường trực HĐND xã để thống nhất nội dung, chương trình, kế hoạch giám sát; mời đại diện Thường trực HĐND xã và các Ban của HĐND xã tham gia.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát, các bên có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến nội dung giám sát để Đoàn Giám sát làm việc đảm bảo thời gian, nội dung, mục đích và kết quả.

6. Trong quá trình giám sát nếu phát hiện đại biểu HĐND xã, người giữ chức vụ do HĐND xã bầu không thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của mình; không được Nhân dân tín nhiệm thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đề nghị Thường trực HĐND xã trình HĐND xã bãi nhiệm hoặc bỏ phiếu tín nhiệm.

7. Định kỳ 6 tháng, HĐND xã bố trí thời gian để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thông báo kết quả giám sát; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xem xét, giải quyết kiến nghị và đôn đốc việc giải quyết kiến nghị sau giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

Điều 10. Đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND xã, tham gia góp ý và phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản của HĐND xã

1. Về đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND xã:

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND

xã đề quy định chi tiết vấn đề được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp xã hoặc một số vấn đề quan trọng trong công tác Mặt trận theo quy định của pháp luật.

Việc đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND xã của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phải thực hiện theo đúng quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

2. Về góp ý dự thảo văn bản của HĐND xã:

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo quy định của pháp luật tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản của HĐND xã khi được yêu cầu;

Chậm nhất 15 ngày trước khi trình HĐND xã thông qua, Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản do mình soạn thảo để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tham gia ý kiến theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về phản biện xã hội:

Trong Quý IV hằng năm, Thường trực HĐND xã có trách nhiệm thông báo những dự thảo văn bản cần phản biện của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Đồng thời có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản cần phản biện đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chậm nhất là 15 ngày trước khi trình HĐND xã thông qua và cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức phản biện theo quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND xã có trách nhiệm cử người có trách nhiệm tham dự hội nghị phản biện xã hội khi được yêu cầu; trả lời bằng văn bản đối với kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Trường hợp không tiếp thu kiến nghị thì phải giải trình và báo cáo ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam với HĐND xã.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tham dự các kỳ họp, phiên họp

1. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo tham dự và thông báo tình hình và kết quả hoạt động của HĐND xã tại Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã 6 tháng và cuối năm theo quy định. Đồng thời tham dự các cuộc họp khác của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã khi được mời.

2. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm tham dự các kỳ họp thường lệ, chuyên đề và bất thường của HĐND xã; tham dự

cuộc họp Thường trực HĐND xã; tham dự cuộc họp liên tịch giữa Thường trực HĐND xã với UBND xã và các cơ quan có liên quan để đánh giá, rút kinh nghiệm kỳ họp trước và chuẩn bị nội dung cho kỳ họp tiếp theo do Thường trực HĐND xã tổ chức khi được mời.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm chuẩn bị nội dung Thông báo kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền và những kiến nghị, đề xuất đối với HĐND, UBND xã tại kỳ họp 6 tháng, cuối năm đồng thời cử đại diện lãnh đạo tham dự đầy đủ các kỳ họp trên. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm ghi nhận và giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Về chế độ làm việc liên tịch

1. Định kỳ 6 tháng, một năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với Thường trực HĐND xã tổ chức họp liên tịch để kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa hai bên. Trong trường hợp cần thiết, theo yêu cầu của một bên thì hai bên phối hợp tổ chức họp liên tịch để trao đổi, thảo luận, giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc trách nhiệm, quyền hạn của mình.

Khi kết thúc nhiệm kỳ của HĐND xã, Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa hai bên trong nhiệm kỳ qua, đồng thời tổ chức ký kết Quy chế phối hợp công tác trong nhiệm kỳ mới.

2. Nội dung, chương trình, thời gian họp liên tịch do Văn phòng của hai bên phối hợp chuẩn bị. Nếu làm việc liên tịch theo đề nghị của một bên thì Văn phòng của bên đề nghị có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, các điều kiện khác và gửi nội dung cho lãnh đạo hai bên tham gia ý kiến trước khi tổ chức ít nhất 07 ngày làm việc.

Điều 14. Về chế độ thông báo, giao ban

1. Định kỳ (6 tháng và cuối năm), Thường trực HĐND xã thực hiện chế độ thông báo bằng văn bản đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về tình hình hoạt động của HĐND xã và nêu những kiến nghị của HĐND xã với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã (nếu có).

2. Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức họp giao ban với Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND xã, Ban Công tác Mặt trận các thôn để nắm tình hình hoạt động của đại biểu, Tổ đại biểu; tình hình thực hiện pháp luật và nghị quyết của HĐND xã tại các thôn trên địa bàn xã; bàn việc phối hợp, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện nghị

quyết HĐND xã. Trong các buổi giao ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phản ánh kết quả giám sát hoạt động của đại biểu HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã tại các đơn vị bầu cử.

3. Khi có đại biểu HĐND xã cần phải xem xét bãi nhiệm tư cách đại biểu theo quy định tại Điều 38 Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì Thường trực HĐND xã xem xét quyết định đưa ra HĐND xã hoặc đưa ra cử tri bãi nhiệm theo đề nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; nghị quyết xác định kết quả bãi nhiệm đại biểu HĐND xã phải được gửi đến Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

4. Mỗi năm hai lần (6 tháng và cuối năm), Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thực hiện chế độ thông báo bằng văn bản đến Thường trực HĐND xã về kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền và những đề xuất, kiến nghị với HĐND xã.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Văn phòng HĐND&UBND xã và Văn phòng Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm giúp Thường trực HĐND xã và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp này.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp công tác

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, bất cập hoặc được pháp luật quy định bổ sung trách nhiệm, quyền hạn mới thì các bên phối hợp trao đổi thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Ngô Ngọc Hùng

TM. ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
CHỦ TỊCH



Trần Minh Dũng

Nơi nhận:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- Các phòng, ngành có liên quan (t/h);
- Các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam xã (t/h);
- Lưu: Vp HĐND&UBND xã, Vp UBMTTQVN xã.